

Số: /TB-TTr

Sóc Trăng, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, điều hành đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên nước

Căn cứ Kết luận thanh tra số 01/KL-TTr ngày 19/01/2022 của Thanh tra tỉnh Sóc Trăng về việc thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, điều hành đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên nước.

Thực hiện Công văn số 299/UBND-NC ngày 18/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc xử lý sau thanh tra việc thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, điều hành đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên nước.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

Thanh tra tỉnh Sóc Trăng thông báo công khai những nội dung cơ bản Kết luận thanh tra như sau:

A. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, điều hành đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên nước.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng (viết tắt là Sở NN&PTNT) được hợp nhất từ Sở Thủy Sản với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 01/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: nông nghiệp; lâm nghiệp; diêm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; các dịch vụ công thuộc ngành nông nghiệp và phát triển nông

thôn theo quy định pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (Trung tâm NS&VSMTNT) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng, phục vụ quản lý nhà nước của Sở NN&PTNT về lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; chịu sự quản lý chỉ đạo toàn diện của Sở NN&PTNT và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. ƯU ĐIỂM

Được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở NN&PTNT, Trung tâm NS&VSMTNT đã thực hiện tương đối tốt việc khai thác nước và cung cấp nước kịp thời đến người dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng nhất là các vùng nông thôn tại các huyện, xã; Giúp cho người dân có được nguồn nước sạch sử dụng trong sinh hoạt, cũng như trong sản xuất kinh doanh nhỏ, lẻ. Đặc biệt, cung cấp đầy đủ nước sạch trong tình hình hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô.

Sở NN&PTNT thường xuyên quan tâm, chỉ đạo Trung tâm NS&VSMTNT trong việc thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước. Đặc biệt, năm 2020 Sở NN&PTNT đã có văn bản gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Trung tâm NS&VSMTNT tập trung ứng phó tình hình hạn hán, xâm nhập mặn, không để người dân thiếu nước sinh hoạt. Từ tháng 3/2021 đến 10/2021, sau khi có kết luận thanh tra của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở NN&PTNT đã chỉ đạo Trung tâm NS&VSMTNT nghiêm túc khắc phục các thủ tục hành chính, hiện nay Trung tâm NS&VSMTNT đã nộp 21 hồ sơ (21 trạm) thẩm định xin cấp phép khai thác tài nguyên nước (đã cấp phép 09 hồ sơ).

Trước tình hình biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài vào mùa khô, Trung tâm NS&VSMTNT đã chủ động khai thác nước để phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt hàng ngày cho người dân khu vực nông thôn vào những tháng mùa khô, đặc biệt những vùng ảnh hưởng hạn hán, xâm nhập mặn. Nhìn chung, việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước của Trung tâm NS&VSMTNT đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người dân khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian thanh tra, các đơn vị được thanh tra thực hiện đúng theo quyết định thanh tra, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn thanh tra hoàn thành nhiệm vụ được giao.

III. HẠN CHẾ

Bên cạnh những mặt đạt được nêu trên, Sở NN&PTNT, Trung tâm NS&VSMTNT vẫn còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót như:

- **Sở NN&PTNT:** việc quản lý, điều hành đối với Trung tâm NS&VSMTNT về lĩnh vực bảo vệ môi trường và tài nguyên nước chưa chặt chẽ như: từ năm 2015 đến năm 2021, Sở NN&PTNT chưa chỉ đạo bộ phận chuyên

môn thực hiện thanh tra, thiếu kiểm tra, giám sát đối với Trung tâm NS&VSMTNT trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên nước; chưa phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Trung tâm NS&VSMTNT trong việc thực hiện các kiến nghị, kết luận qua thanh tra về lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên nước.

- **Trung tâm NS&VSMTNT:** chưa thực hiện nghiêm các quy định về tài nguyên nước và theo nội dung giấy phép được cấp; Ban Giám đốc thiếu kiểm tra trong việc lập thủ tục xin cấp phép mới, gia hạn giấy phép trong thời gian quy định; Bộ phận tham mưu không nghiên cứu kỹ các văn bản quy phạm pháp luật, từ đó, tham mưu cho lãnh đạo thực hiện không đúng quy định việc dẫn đến những sai sót như đã phân tích trên.

Trong thời gian thanh tra, Trung tâm NS&VSMTNT có hành vi đối phó, cung cấp số liệu sai sự thật, lập lại sổ quan trắc để cung cấp cho Đoàn thanh tra gây mất thời gian thanh tra.

Qua thanh tra phát hiện các sai phạm, cụ thể như sau:

1. Đối với lĩnh vực tài nguyên nước

1.1. Tình hình thực hiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước

- Việc khai thác tài nguyên nước vượt lưu lượng so với giấy phép (60 trạm/hệ), với tổng lưu lượng: 9.242.465 m³, dẫn đến số tiền thu lợi bất hợp pháp: **1.280.058.697 đồng**.

- Việc khai thác tài nguyên nước khi giấy phép hết hạn (09 trạm), với tổng lưu lượng: 2.831.426 m³, dẫn đến số tiền thu lợi bất hợp pháp: **462.523.160 đồng**.

- Việc khai thác tài nguyên nước không giấy phép (01 trạm), với tổng lưu lượng: 133.939 m³, dẫn đến số tiền thu lợi bất hợp pháp: **21.459.675 đồng**.

- Việc khoan giếng bổ sung (28 công trình có phát sinh thêm 30 giếng khoan so với giấy phép đã được cấp), nhưng không lập thủ tục đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép theo quy định, thực hiện không nghiêm ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2751/UBND-KT ngày 24/12/2019 về việc khoan giếng phục vụ khai thác, sử dụng nước dưới đất của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

- Việc quan trắc và báo cáo chưa đầy đủ theo quy định, cụ thể: chưa thực hiện giám sát tự động, trực tuyến và truyền dữ liệu về hệ thống giám sát đối với thông số lưu lượng và mực nước tại các công trình có quy mô từ 200m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm; đối với công trình khai thác có quy mô trên 10m³/ngày đêm đến dưới 200m³/ngày đêm chưa thực hiện chế độ giám sát định kỳ đúng chế độ giám sát theo quy định; chưa có kết quả giám sát đối với thông số chất lượng nước tại giếng khoan khai thác.

- Thực hiện việc theo dõi, ghi chép số liệu khai thác sử dụng nước chưa đầy

đủ theo quy định.

- Có 02 công trình không báo cáo quan trắc theo quy định.
- Một số công trình khai thác nước chưa đảm bảo yêu cầu về bảo vệ nước dưới đất trong thiết kế, thi công lỗ khoan, giếng khoan theo quy định; giếng khoan tại một số công trình bị hư hỏng hoặc không có kế hoạch sử dụng nhưng chưa được trám lấp theo quy định.

Hiện nay, Trung tâm NS&VSMTNT đã nộp hồ sơ về Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định xin cấp phép 21 trạm (đã cấp phép 09 trạm).

1.2. Việc chấp hành các khoản thuế phải nộp ngân sách nhà nước, tiền dịch vụ môi trường rừng

Về tiền dịch vụ môi trường rừng: Việc Trung tâm NS&VSMTNT tổ chức thu hộ tiền dịch vụ môi trường rừng từ tháng 02/2017 đến tháng 9/2021 chưa phù hợp với quy định với số tiền: **3.278.894.320 đồng** (trong đó đã nộp cho Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sóc Trăng: 510.954.756 đồng), do tổ chức thu khi chưa có quyết định thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng và chưa ký kết hợp đồng ủy thác thu tiền dịch vụ môi trường rừng.

2. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Trung tâm NS&VSMTNT không xây dựng bản Kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận theo quy định đối với 04 công trình (từ năm 2019 đến nay); 32 công trình (từ năm 2019 trở về trước).
- Đơn vị không cung cấp được quyền đề án bảo vệ môi trường đơn giản (04 trạm).

C. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. CHẤN CHỈNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. Đối với Sở NN&PTNT

- Giám đốc Sở NN&PTNT tăng cường công tác chỉ đạo quản lý điều hành, phát huy những mặt đã đạt được, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh vi phạm như nêu trên. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực bảo vệ môi trường và tài nguyên nước đối với Trung tâm NS&VSMTNT.

- Chỉ đạo Trung tâm NS&VSMTNT và các cá nhân có liên quan nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện nghiêm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước.

2. Đối với Trung tâm NS&VSMTNT

Đề nghị Trung tâm NS&VSMTNT nghiêm túc rút kinh nghiệm, chấn chỉnh những sai phạm như đã phân tích trên. Đồng thời, khắc phục một số nội dung, cụ thể:

2.1. Đối với lĩnh vực tài nguyên nước

- Đối với các công trình khai thác nước dưới đất đã hết hạn giấy phép đề nghị rà soát, lập, hoàn chỉnh hồ sơ gửi cơ quan chuyên môn thẩm định trình cấp có thẩm quyền cấp phép theo quy định của pháp luật. Đối với các công trình chưa được cấp giấy phép đề nghị rà soát lại kế hoạch khai thác sử dụng trong thời gian tới, trong trường hợp lượng nước khai thác sử dụng từ $10\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm trở lên đối với khai thác nước dưới đất và từ $100\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm trở lên đối với khai thác nước mặt phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

- Đối với các công trình có thay đổi quy mô khai thác hoặc thay đổi nội dung so với giấy phép đã được cấp đề nghị lập hồ sơ điều chỉnh giấy phép hoặc cấp phép mới theo quy định.

- Thực hiện giám sát hoạt động khai thác nước dưới đất theo quy định; thực hiện báo cáo đầy đủ nội dung theo quy định.

- Rà soát và nâng cấp lại các công trình chưa đảm bảo yêu cầu về bảo vệ nước dưới đất trong thiết kế, thi công lỗ khoan, giếng khoan theo quy định.

- Đề nghị rà soát lại kế hoạch khai thác sử dụng nước tại 15 công trình chưa có giấy phép. Trường hợp vẫn khai thác sử dụng với lưu lượng từ $10\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm đối với nước dưới đất và từ $100\text{m}^3/\text{ngày}$ đêm đối với nước mặt phải lập thủ tục đề nghị cấp phép. Trong trường hợp Trung tâm NS&VSMTNT không có kế hoạch khai thác, sử dụng giếng khoan tại các trạm hệ này hoặc có phát sinh giếng hư hỏng đề nghị trám lấp đúng kỹ thuật theo quy định.

- Về tiền dịch vụ môi trường rừng: đề nghị Trung tâm NS&VSMTNT phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sóc Trăng rà soát việc cung ứng dịch vụ môi trường rừng và tổ chức thu, sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Lập Kế hoạch bảo vệ môi trường gửi UBND cấp huyện xác nhận theo quy định.

- Đối với 32 trạm/hệ không có Kế hoạch bảo vệ môi trường (giai đoạn từ ngày 30/6/2019 trở về trước) theo quy định tại Nghị định số 18/2015/NĐ-CP, hiện nay theo quy định tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, đối với công trình khai thác nước dưới đất, công suất khai thác dưới 500 m^3 nước /ngày (24 giờ), công trình khai thác nước mặt, công suất khai thác dưới 5.000 m^3 nước /ngày (24 giờ) thuộc đối tượng được miễn thực hiện đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường. Vì vậy, đối với các công trình này đề nghị Trung tâm có biện pháp, công trình thu gom, lưu giữ, xử lý, quản lý chất thải phát sinh theo quy định.

- Đối với 04 trạm cấp nước không cung cấp được quyền đề án bảo vệ môi trường đơn giản đã được xác nhận, đề nghị Trung tâm liên hệ với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện để sao lục quyền Đề án bảo vệ môi trường,

thực hiện các biện pháp, công trình thu gom, lưu giữ, xử lý, quản lý chất thải phát sinh theo nội dung đã cam kết trong đề án bảo vệ môi trường.

- Các công trình khai thác nước dưới đất khu vực nhiễm phen đề nghị đầu tư công trình xử lý nước thải từ quá trình vệ sinh bồn lắng (bể lắng, bể phơi bùn) để xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường bên ngoài.

II. XỬ LÝ VỀ KINH TẾ

Thu hồi số tiền: **5.042.935.852 đồng**, cụ thể:

- Việc khai thác tài nguyên nước vượt lưu lượng so với giấy phép (60 trạm/hệ), dẫn đến số tiền thu lợi bất hợp pháp: **1.280.058.697 đồng**.

- Việc khai thác tài nguyên nước khi giấy phép hết hạn (09 trạm), dẫn đến số tiền thu lợi bất hợp pháp: **462.523.160 đồng**.

- Việc khai thác tài nguyên nước không giấy phép (01 trạm), dẫn đến số tiền thu lợi bất hợp pháp: **21.459.675 đồng**.

- Về tiền dịch vụ môi trường rừng: **3.278.894.320 đồng**, do tổ chức thu khi chưa có quyết định thành lập Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng và chưa ký kết hợp đồng ủy thác thu tiền dịch vụ môi trường rừng.

Đề nghị Sở NN&PTNT chỉ đạo Trung tâm NS&VSMTNT chịu trách nhiệm nộp vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc nhà nước tỉnh Sóc Trăng.

III. XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử phạt vi phạm hành chính đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng:

Về lĩnh vực bảo vệ môi trường: Đối với hành vi vi phạm không có Kế hoạch bảo vệ môi trường được xác nhận theo quy định (04 công trình).

IV. XỬ LÝ VỀ TRÁCH NHIỆM

1. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm công chức thuộc quyền quản theo quy định của pháp luật đối với 02 cá nhân và 01 tập thể trong việc quản lý, điều hành chưa chặt chẽ dẫn đến vi phạm.

2. Đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức đối với 01 cá nhân vi phạm phát hiện qua thanh tra.

- Chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể vi phạm phát hiện qua thanh tra.

3. Đề nghị Trung tâm NS&VSMTNT xem xét trách nhiệm, xử lý viên chức theo quy định của pháp luật đối với 02 cá nhân vi phạm phát hiện qua thanh tra và nhân viên các trạm/hệ lập lại sổ quan trắc, cung cấp hồ sơ không chính xác cho Đoàn thanh tra gây mất thời gian.

V. KIẾN NGHỊ KHÁC

Đề nghị Sở TN&MT nghiêm túc rút kinh nghiệm, chấn chỉnh trong việc quản lý, điều hành về lĩnh vực thanh tra chuyên ngành, chỉ đạo Thanh tra Sở khi tham mưu trình phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm và ban hành quyết định thanh tra tránh trùng lặp về nội dung và thời kỳ thanh tra, trên cơ sở đảm bảo công bằng, khách quan, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời kiểm điểm trách nhiệm đối với 01 tập thể phát hiện qua thanh tra.

VI. KIẾN NGHỊ CHỦ TỊCH UBND TỈNH SÓC TRĂNG

Chỉ đạo chuyển hồ sơ vụ việc sai phạm sang cơ quan điều tra đối với lĩnh vực khai thác tài nguyên nước, có dấu hiệu vi phạm quy định Bộ Luật hình sự năm 2015 (01 cá nhân).

VII. Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỐI VỚI KẾT LUẬN THANH TRA

Ngày 18/02/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Văn bản số 299/UBND-NC về việc xử lý sau thanh tra việc thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý, điều hành đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh trong việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên nước./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Phòng TTGQKNTC3;
- Phòng TTr PCTN GSKT&XLSTTr;
- Công TTĐT Ttra tỉnh;
- Lưu: VT, HS Đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA